

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 13/8/2021.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Ngô Thị Luân.

+ Bà Trần Thị Hằng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Văn Cương – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án kiện thụ lý số: 148/2021/TLST-HNGĐ ngày 26/4/2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/7/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 38/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23/7/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Hẻm 422/1 L, phường Lt, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng .

(Chị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh L vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng trình bày:* Chị và anh Nguyễn Văn L kết hôn với nhau vào ngày 07/3/2014 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, sau khi kết hôn vợ chồng chị sống tại thôn Hải Hà, xã Hoài Đức, vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị bất đồng quan điểm sống, quan điểm làm ăn kinh tế, vợ chồng không tôn trọng nhau, anh L có lời nói xúc phạm đến chị. Đến tháng 8/2018 chị và anh L sống ly thân cho

tới nay, trong thời gian ly thân, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/9/2014. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, chị không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Ngoài ra chị không còn yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn L, sau khi Tòa án thụ lý vụ án ly hôn giữa chị Ng với anh L cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương thì thấy rằng: Anh L không có mặt tại địa phương và Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định nhưng anh L vẫn vắng mặt. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai cũng như không tiến hành hoà giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng, xử cho chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn Linh được ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/9/2014 cho chị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung : Chị Ng xác định không có tài sản chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Chị Ng xác định không có nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do mặc dù đã được Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ

nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt chị Ng và anh L là hoàn toàn phù hợp.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng và anh L xây dựng gia đình với nhau vào năm 2014, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 8 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị và anh bất đồng quan điểm trong cuộc sống, quan điểm làm ăn kinh tế, không tôn trọng nhau nên mâu thuẫn giữa chị và anh L ngày càng trầm trọng, đến tháng 8/2018 chị và anh L đã sống ly thân cho đến nay. Nay chị Ng xác định tình cảm vợ chồng đã trầm trọng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Xét thấy: Giữa chị Ng và anh L phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, quan điểm làm ăn kinh tế anh L không tôn trọng chị, dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Đến tháng 8 năm 2018 chị và anh L sống ly thân cho đến nay không còn quan tâm đến nhau. Tình cảm giữa chị Ng và anh L không thể cải thiện, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 53 và khoản 1 Điều 56 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Ng, xử cho chị Ng và anh L được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn L có một người con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/9/2014. Khi ly hôn, chị Ng yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã tiến hành xác minh thì thấy rằng: chị Ng và anh L có 01 con chung, từ ngày chị Ng và anh L sống ly thân cho đến nay, chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn M cho đến nay. Do vậy, để đảm bảo điều kiện chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và phát triển ổn định cho trẻ, cần giao con chung là cháu Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/9/2014 cho chị Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản chung: Chị Ng xác định quá trình chung sống chị và anh L không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Chị Ng xác định trong thời gian sống chung chị và anh L không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Ng phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 157, Điều 165; Điều 203; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ng, xử cho chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn L được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Văn M, sinh ngày 15/9/2014 cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0015299 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị Ng đã nộp đủ tiền án phí.

Báo cho đương sự vắng mặt tại phiên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn